TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày 13/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và ông Nguyễn Tư .

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Vân, Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2026, tại Phòng xét xử - Toà án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 30/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 02/3/2026 đối với bị cáo:

Trương Vũ T, sinh năm 1988; nơi sinh: Tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn C, xã K, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đức V, sinh năm 1963 và con bà Vũ Thị L, sinh năm 1965; có vợ là Nguyễn Hiếu Liên P, sinh năm 1997 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/10/2025 đến ngày 08/11/2025 chuyển tạm giam. Ngày 21/01/2026, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Hải Y, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.*

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1976; địa chỉ: A đường D, khu phố B, phường A, thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt.*

- Ông Hoàng Dàu Q, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

- Bà Mai Thị Thanh T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

- Bà Lê Thị Thu V1, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 29/10/2025, anh Hoàng Dàu Q cùng lái xe là anh Nguyễn Đình C điều khiển xe ô tô khách biển số 51D – 397.50 (xe của chị Trương Thị H) di chuyển trên đường M (QL14) hướng từ xã Q, tỉnh Lâm Đồng đi xã N, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến đoạn đường đôi khu vực đông dân cư thuộc thôn A, xã K, tỉnh Lâm Đồng thì gặp Trương Vũ T đang điều khiển xe mô tô biển số 48H1-074.39 lưu thông phía trước. Do T điều khiển xe đi trước không đảm bảo khoảng cách an toàn để vượt qua nên anh C đã bấm còi xe để báo hiệu xin đường. Cho rằng anh C bấm còi thách thức mình nên T đã điều khiển xe cố tình không cho xe ô tô khách vượt lên. Sau khi di chuyển được khoảng 500m, T chạy chậm lại rồi bất ngờ dừng xe đột ngột giữa đường, buộc anh C phải dừng xe. Lúc này, T dùng tay lấy chiếc nón bảo hiểm đập vào kính chắn gió của xe ô tô khách nhưng không gây ra thiệt hại. Sau đó, T tiếp tục đứng trước đầu xe ô tô khách chửi bới anh C và anh Q. Lúc này, chị Lê Thị Thu V1 đi ngang qua thấy sự việc đã vào can ngăn, dắt xe mô tô của T vào lề đường và yêu cầu T rời đi nhưng T không đồng ý. Vì sợ xe ô tô khách có ý định bỏ chạy nên T đã nhặt 01 viên gạch trên lề đường cầm trên tay đứng trước đầu xe ô tô khách để đe dọa. Thời điểm xảy ra vụ việc vào khung giờ cao điểm, lượng phương tiện lưu thông và người dân di chuyển trên đoạn đường rất đông khiến các phương tiện lưu thông phía sau xe ô tô khách bị tắc nghẽn một đoạn đường dài khoảng 150m. Thấy hành vi của T làm ảnh hưởng đến nhiều người nên chị Mai Thị Thanh T1 sử dụng ứng dụng Facebook phát video trực tiếp trên mạng và đã có rất nhiều người bình luận xấu về hành vi của T, cho rằng T bị ngáo cần phải xử lý nghiêm. Vào lúc 17 giờ 20 phút cùng ngày, T đã bị Công an xã K, tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-KV7 ngày 27/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng truy tố Trương Vũ T về tội: *"Gây rối trật tự công cộng"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Trương Vũ T phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Vũ T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-10-2025 đến ngày 21-01-2026.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho chị Trương Hải Y 01 xe mô tô biển số 48H1- 074.39 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 viên gạch Trương Vũ T sử dụng để đe dọa, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không đề cập xử lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo. Vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo đang nuôi hai con nhỏ, bố mẹ bị cáo đã lớn tuổi và có nhiều bệnh nền không đủ sức khỏe nuôi con cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Vào khoảng 16 giờ 40 phút đến lúc 17 giờ 20 phút ngày 29/10/2025, tại đoạn đường đôi khu vực đông dân cư thuộc thôn A, xã K, tỉnh Lâm Đồng, anh Nguyễn Đình C đang điều khiển xe ô tô khách biển số 51D-397.50 di chuyển trên đường M (QL14) hướng từ xã Q, tỉnh Lâm Đồng đi xã N, tỉnh Lâm Đồng thì bị Trương Vũ T điều khiển xe mô tô biển số 48H1-074.39 chặn lại. T có hành vi chửi bới, sử dụng 01 mũ bảo hiểm, 01 viên gạch để đe dọa. Hành vi của T đã gây ảnh hưởng đến sự lưu thông bình thường của nhiều phương tiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Khi T đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị Công an xã K, tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Vũ T đã phạm vào tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b, Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách.

..."

[3]. Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo sử dụng 01 bảo hiểm đập vào kính chắn gió của xe ô tô khách nhưng không gây ra thiệt hại và đã nhặt 01 viên gạch trên lề đường cầm trên tay đứng trước đầu xe ô tô khách để đe dọa nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ là bà Vũ Thị L được tặng thưởng nhiều bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác giáo dục. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Hội đồng xét xử cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến sự lưu thông bình thường của nhiều phương tiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sự ổn định, an toàn xã hội và nếp sống văn minh nơi công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Cần trả lại 01 xe mô tô biển số 48H1- 074.39 cho chị Trương Hải Y là chủ sở hữu hợp pháp và không biết bị cáo sử dụng xe để đi phạm tội là phù hợp.

Đối với 01 mũ bảo hiểm liên quan đến hành vi phạm tội đã hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 viên gạch Trương Vũ T sử dụng để đe dọa, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, tình tiết định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, việc xử lý vật chứng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố Trương Vũ T phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Vũ T **02** *(hai)* năm **03** *(ba)* tháng tù về tội: "*Gây rối trật tự công cộng",* thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-10-2025 đến ngày 21-01-2026.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Trả lại 01 xe mô tô biển số 48H1- 074.39 cho chị Trương Hải Y là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 mũ bảo hiểm liên quan đến hành vi phạm tội đã hết giá trị sử dụng.

(*Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/01/2026).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Trương Vũ T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TAND KHU VỰC 7



1YG130326.TL.QDBA
577

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Xuân